

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ thủ tục hành chính trong lĩnh vực
Viễn thông và Internet; Tần số Vô tuyến điện; Sở hữu trí tuệ;
An toàn bức xạ và hạt nhân; Hoạt động khoa học và công nghệ;
Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý
nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Viễn thông và Internet; Tần số Vô tuyến điện; Sở hữu trí tuệ; An toàn bức xạ và hạt nhân; Hoạt động khoa học và công nghệ; Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Giám đốc Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này **99** (chín mươi chín) quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực trong lĩnh vực Viễn thông và Internet; Tần số Vô tuyến điện; Sở hữu trí tuệ; An toàn bức xạ và hạt nhân; Hoạt động khoa học và công nghệ; Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long đã được công bố Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy

ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thiết lập cấu hình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- TTPVHCC, Phòng Khoa giáo-Văn xã;
- Lưu: VT, 06.PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số 1407/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

PHẦN I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố thủ tục hành chính
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
I. LĨNH VỰC VIỄN THÔNG VÀ INTERNET			
1		Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
2		Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất).	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
3		Ngừng kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp viễn thông không phải là doanh nghiệp viễn thông nắm giữ phương tiện thiết yếu, doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường hoặc doanh nghiệp thuộc nhóm doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường đối với thị trường dịch vụ viễn thông Nhà nước quản lý, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (có giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

		thiết lập mạng viễn thông trên một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) khi ngừng kinh doanh một phần hoặc toàn bộ các dịch vụ viễn thông.	
4		Ngừng kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp viễn thông không phải là doanh nghiệp viễn thông nắm giữ phương tiện thiết yếu, doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường hoặc doanh nghiệp thuộc nhóm doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường đối với thị trường dịch vụ viễn thông Nhà nước quản lý, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (có giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)) khi ngừng kinh doanh một phần hoặc toàn bộ các dịch vụ viễn thông.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
5		Đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
6		Thông báo cung cấp dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet, dịch vụ điện toán đám mây, dịch vụ thư điện tử, dịch vụ thư thoại, dịch vụ fax gia tăng giá trị.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
7		Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất).	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025
8		Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
9		Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của

		(dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP.	Chủ tịch UBND tỉnh
10		Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
11		Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
12		Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
13		Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
14		Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất).	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
15		Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn	Quyết định số 1299/QĐ-UBND

		thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
16		Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất).	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
17		Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) và giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
18		Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
19		Cấp giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
20		Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
21		Gia hạn chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
22		Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
23		Phân bổ số thuê bao di động H2H theo	Quyết định số

		phương thức đấu giá.	1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
24		Hoàn trả số thuê bao di động H2H được phân bổ theo phương thức đấu giá.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
II. LĨNH VỰC TẦN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN			
25		Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
26		Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
27		Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
28		Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
29		Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
30		Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
31		Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND

			tỉnh
32		Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
33		Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế).	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
34		Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế).	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
35		Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế).	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
36		Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế).	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
37		Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
38		Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
39		Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
40		Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ.	

41		Cấp giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư.	
42		Cấp đổi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư.	
43		Cấp giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải.	
44		Cấp đổi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải.	

III. LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

45		Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
46		Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
47		Thủ tục thu hồi chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
48		Thủ tục ghi nhận tổ chức đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
49		Thủ tục ghi nhận người đại diện sở hữu công nghiệp.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
50		Thủ tục ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
51		Thủ tục xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở	Quyết định số

		hữu công nghiệp.	1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
52		Thủ tục xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
53		Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
54		Thủ tục cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
55		Thủ tục cấp lại Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
56		Thủ tục thu hồi Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
57		Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định sở hữu công nghiệp.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
58		Thủ tục cấp phó bản văn bằng bảo hộ và cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
59		Thủ tục đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

60		Thủ tục ghi nhận việc sửa đổi nội dung, gia hạn, chấm dứt trước thời hạn hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
61		Thủ tục cấp phó bản, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
62		Thủ tục ra quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng sáng chế	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
63		Thủ tục yêu cầu chấm dứt quyền sử dụng sáng chế theo quyết định bắt buộc	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

IV. LĨNH VỰC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN

64		Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị bức xạ (trừ thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế; thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh)	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
65		Thủ tục khai báo nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, thiết bị bức xạ (trừ thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế; thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh) vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
66		Thủ tục cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (trừ người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế; người phụ trách an	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của

		toàn trong sử dụng thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh)	Chủ tịch UBND tỉnh
V. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ			
67		Chấp thuận chuyển giao công nghệ.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
68		Cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
69		Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
70		Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
71		Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
72		Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
73		Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
74		Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND

			ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
75		Xác nhận phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
76		Cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
77		Cấp Giấy phép thành lập lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
78		Đề nghị thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
79		Đề nghị thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam ở nước ngoài.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
80		Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho tổ chức	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
81		Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho cá nhân	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
82		Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
83		Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động	Quyết định số

		nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho tổ chức.	1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
84		Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho cá nhân.	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
VI. LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN, ĐO LƯỜNG, CHẤT LƯỢNG			
85		Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
86		Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
87		Thủ tục chấm dứt hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký khi nhận được đề nghị không tiếp tục thực hiện toàn bộ lĩnh vực hoạt động đã được chứng nhận đăng ký của tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
88		Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
89		Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
90		Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
91		Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của

			Chủ tịch UBND tỉnh
92		Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
93		Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
94		Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
95		Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
96		Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
97		Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
98		Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
99		Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý	Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG QUY TRÌNH NỘI BỘ
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. VIỄN THÔNG VÀ INTERNET

1. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên địa bàn tỉnh

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	37 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	15 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		45 ngày làm việc	

2. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	37 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	15 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		45 ngày làm việc	

3. Ngừng kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp viễn thông không phải là doanh nghiệp viễn thông nắm giữ phương tiện thiết yếu, doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường hoặc doanh nghiệp thuộc nhóm doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường đối với thị trường dịch vụ viễn thông Nhà nước quản lý, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (có giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) khi ngừng kinh doanh một phần hoặc toàn bộ các dịch vụ viễn thông.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Không quy định	

4. Ngừng kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp viễn thông không phải là doanh nghiệp viễn thông nắm giữ phương tiện thiết yếu, doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường hoặc doanh nghiệp thuộc nhóm doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường đối với thị trường dịch vụ viễn thông Nhà nước quản lý, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (có giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)) khi ngừng kinh doanh một phần hoặc toàn bộ các dịch vụ viễn thông

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Không quy định	

5. Đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông

a) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan); chuyển đến Sở Khoa học và Công nghệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số phân công Chuyên viên xử lý trình	Sở Khoa học và Công nghệ	05 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Sở xem xét nội dung điều kiện doanh nghiệp phê duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh chuyển văn thư phát hành.		04 giờ
Bước 4	Văn Phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	06 giờ
Bước 5	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		02 ngày (16 giờ)	

b) Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

6. Thông báo cung cấp dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet, dịch vụ điện toán đám mây, dịch vụ thư điện tử, dịch vụ thư thoại, dịch vụ fax gia tăng giá trị

a) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ, quét (scan); chuyển đến Sở Khoa học và Công nghệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số phân công Chuyên viên xử lý	Sở Khoa học và Công nghệ	0,5 ngày
Bước 3	Thông báo cho tổ chức, doanh nghiệp, nêu rõ lý do		02 ngày
Bước 4	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		03 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ, quét (scan); chuyển đến Sở Khoa học và Công nghệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số phân công Chuyên viên xử lý	Sở Khoa học và Công nghệ	0,5 ngày
Bước 3	Công khai thông tin về các tổ chức, doanh nghiệp đã hoàn thành việc thông báo cung cấp dịch vụ viễn thông trên cổng thông tin điện tử Sở; gửi thông tin cho Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Viễn thông) để phối hợp quản lý		04 ngày
Bước 4	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

7. Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất).

a) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	12 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	10 ngày

Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

|

8. Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên địa bàn tỉnh.

a) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	12 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành	UBND tỉnh	10 ngày

	chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

9. Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP

a) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	12 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành	UBND tỉnh	10 ngày

	chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

10. Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP

a) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	12 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành	UBND tỉnh	10 ngày

	chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

11. Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP

a) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	12 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành	UBND tỉnh	10 ngày

	chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

12. Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP

a) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	12 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành	UBND tỉnh	10 ngày

	chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

13. Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên địa bàn tỉnh

a) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	12 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành	UBND tỉnh	10 ngày

	chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

14. Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)

a) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	12 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	10 ngày

Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

15. Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên địa bàn tỉnh

a) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	12 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	10 ngày

Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

16. Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)

a) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	12 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	10 ngày

Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

17. Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) và giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan); chuyển đến Sở Khoa học và Công nghệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số phân công Chuyên viên xử lý	Sở Khoa học và Công nghệ	0,5 ngày
Bước 3	Kiểm tra, xác minh việc doanh nghiệp chưa triển khai cung cấp dịch vụ hoặc chưa khai thác mạng như trong giấy phép và dự thảo Quyết định thu hồi giấy phép/giấy chứng nhận cho Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở		04 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ, ký duyệt trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định thu hồi giấy phép/giấy chứng nhận; chuyển văn thư phát hành.		0,5 ngày
Bước 5	Văn thư đăng ký số, đóng dấu và phát hành		0,5 ngày
Bước 6	Công chức Phòng chuyên môn tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, ký duyệt	UBND tỉnh	03 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn Phòng UBND tỉnh xem xét trình trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt		0,5 ngày
Bước 8	Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

18. Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên địa bàn tỉnh.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan); Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; chuyển đến Phòng chuyên môn	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số phân công Chuyên viên xử lý	Sở Khoa học và Công nghệ	0,5 ngày
Bước 3	Kiểm tra, xác minh việc doanh nghiệp chưa triển khai cung cấp dịch vụ hoặc chưa khai thác mạng như trong giấy phép và dự thảo Quyết định thu hồi giấy phép/giấy chứng nhận cho Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở		04 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ, ký duyệt trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định thu hồi giấy phép/giấy chứng nhận; chuyển văn thư phát hành.		0,5 ngày
Bước 5	Văn thư đăng ký số, đóng dấu và phát hành		0,5 ngày
Bước 6	Công chức Phòng chuyên môn tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, ký duyệt	UBND tỉnh	03 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn Phòng UBND tỉnh xem xét trình trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt		0,5 ngày
Bước 8	Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

19. Cấp giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động

a) Trường hợp từ chối cấp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp đồng ý cấp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	8,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	09 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

20. Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động

a) Trường hợp từ chối cấp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,25 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		02 ngày	

b) Trường hợp đồng ý cấp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày

Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

21. Gia hạn chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động

a) Trường hợp từ chối cấp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,25 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		02 ngày	

b) Trường hợp đồng ý cấp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày

Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

22. Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động.

a) Trường hợp từ chối cấp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,25 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		02 ngày	

b) Trường hợp đồng ý cấp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

23. Phân bổ số thuê bao di động H2H theo phương thức đấu giá**a) Trường hợp từ chối cấp**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,25 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		02 ngày	

b) Trường hợp đồng ý cấp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

24. Hoàn trả sổ thuê bao di động H2H được phân bổ theo phương thức đấu giá.

a) Trường hợp từ chối cấp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,25 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		02 ngày	

b) Trường hợp đồng ý cấp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

II. LĨNH VỰC TẦN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN

25. Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	5,5 ngày

Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		11 ngày	

26. Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá.

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	2,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	03 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày	

27. Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	2,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	03 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày	

28. Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá.

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	5,5 ngày

Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		11 ngày	

29. Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	5,5 ngày

Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		11 ngày	

30. Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	03 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày	

31. Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	03 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày	

32. Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	5,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		11 ngày	

33. Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	5,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		11 ngày	

34. Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	2,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt,	UBND tỉnh	03 ngày

	chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày	

35. Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	2,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm	UBND tỉnh	03 ngày

	Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày	

36. Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	4,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ	UBND tỉnh	04 ngày

	hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		11 ngày	

37. Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	11,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	08 ngày

Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		22 ngày	

38. Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	2,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm	UBND tỉnh	03 ngày

	Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày	

39. Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	2,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt,	UBND tỉnh	03 ngày

	chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày	

40. Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		03 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	11,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm	UBND tỉnh	08 ngày

	Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		22 ngày	

41. Cấp giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	9,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm	UBND tỉnh	08 ngày

	Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

42. Cấp đổi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	3,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm	UBND tỉnh	04 ngày

	Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

43. Cấp giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	9,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo	UBND tỉnh	08 ngày

	UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

44. Cấp đổi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải

a) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	3,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo	UBND tỉnh	04 ngày

	UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

III. LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**45. Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	9,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

46. Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	9,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

47. Thủ tục thu hồi chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp.

- Trong trường hợp có quyết định thu hồi Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền)
- Trong trường hợp có căn cứ khẳng định người được cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp không còn đáp ứng các điều kiện hành nghề)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	15 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	12 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

- Trong trường hợp tổ chức, cá nhân có yêu cầu thu hồi Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	37 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh		02 ngày

	đạo UBND tỉnh quyết định		
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	20 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		60 ngày	

48. Thủ tục ghi nhận tổ chức đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	9,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

49. Thủ tục ghi nhận người đại diện sở hữu công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	9,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

50. Thủ tục ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	9,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

51. Thủ tục xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	9,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

52. Thủ tục xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	9,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

53. Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	9,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

54. Thủ tục cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	9,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

55. Thủ tục cấp lại Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	9,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

56. Thủ tục thu hồi Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	9,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

57. Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định sở hữu công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	5,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	07 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

58. Thủ tục cấp phó bản văn bằng bảo hộ và cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	3,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

59. Thủ tục đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	37 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	20 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		60 ngày	

60. Thủ tục ghi nhận việc sửa đổi nội dung, gia hạn, chấm dứt trước thời hạn hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	13 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	14 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

61. Thủ tục cấp phó bản, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	13 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	14 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

62. Thủ tục ra quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng sáng chế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	37 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	20 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		60 ngày	

63. Thủ tục yêu cầu chấm dứt quyền sử dụng sáng chế theo quyết định bắt buộc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	10 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	37 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	20 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		60 ngày	

IV. LĨNH VỰC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN

64. Cấp giấy phép sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	27 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	20 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		50 ngày	

65. Thủ tục khai báo nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, thiết bị bức xạ (trừ thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế; thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh), vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

66. Thủ tục cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (trừ người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế; người phụ trách an toàn trong sử dụng thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	3,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

V. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**67. Thủ tục Chấp thuận chuyển giao công nghệ**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	15 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	12 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

68. Thủ tục Cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	5,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	07 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

69. Thủ tục Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	3,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

70. Thủ tục Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	3,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

71. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

72. Thủ tục Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	3,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

73. Thủ tục Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	3,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

74. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

75. Thủ tục Xác nhận phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư

a) Trường hợp không thành lập hội đồng thẩm tra hồ sơ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	3,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

b) Trường hợp thành lập hội đồng thẩm tra hồ sơ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	09 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt,	UBND tỉnh	08 ngày

	chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

76. Cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	10 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	12 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		25 ngày	

77. Cấp Giấy phép thành lập lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	17 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	15 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		35 ngày	

78. Đề nghị thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	10 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	12 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		25 ngày	

79. Đề nghị thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam ở nước ngoài

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	10 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	12 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		25 ngày	

80 . Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho tổ chức

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	3,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

81 . Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho cá nhân

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	3,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

82 . Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	9,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

83 . Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho tổ chức

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	3,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

84. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho cá nhân

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	3,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		02 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

VI. LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN, ĐO LƯỜNG, CHẤT LƯỢNG**85. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường**

a) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,25 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	1,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		03 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm	UBND tỉnh	02 ngày

	Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

86. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường

a) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,25 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	1,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		03 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ	UBND tỉnh	02 ngày

	hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

87. Thủ tục chấm dứt hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

88. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa

a) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	4,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ	UBND tỉnh	04 ngày

	hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

89. Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa

a) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	4,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ	UBND tỉnh	04 ngày

	hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

90. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

91. Thủ tục cấp mới giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng

a) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	4,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ	UBND tỉnh	04 ngày

	hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

92. Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng

a) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	4,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ	UBND tỉnh	04 ngày

	hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

93. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng (lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

94. Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa

a) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	4,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ	UBND tỉnh	04 ngày

	hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

95. Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa

a) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	4,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ	UBND tỉnh	04 ngày

	hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

96. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

97. Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý

a) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	4,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày

Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

98. Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý

a) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

b) Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	4,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		01 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ	UBND tỉnh	04 ngày

	hồ sơ điện tử		
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

99. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quét (scan), chuyển Sở Khoa học và Công nghệ xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định		0,5 ngày
Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	